

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.233.48 -0.79%	249.97 -1.03%	92.74 -0.99%	34,474.83 -0.84%	31,626.00 -0.44%	15,676.90 -0.71%



Nhận định thị trường và chiến lược

Vùng Ưu Tiên Quản Trị
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/08/2023, VNIndex đóng cửa giảm -0.79% và đóng cửa tại mức 1233.48 điểm. Thị trường mở cửa, nhà đầu tư giao dịch với tâm lý thận trọng ngay từ đầu phiên trong ngày do hạn phải sinh VN30F2308. Sau khi mở cửa, áp lực bán dần dần hiện hữu khiến VNIndex giảm nhẹ, tuy nhiên với lực đỡ thị trường từ cổ phiếu dòng thép và dòng chứng khoán, có lúc chỉ số xanh nhẹ lên mức 1243.98 điểm. Càng về cuối phiên, dưới áp lực bán của các cổ phiếu ngành Bất động sản, đặc biệt là các cổ phiếu hạ Vin đã khiến VNIndex chìm trong sắc đỏ và đóng cửa ở dưới MA10.

Thanh khoản toàn thị trường đạt 25,525.94 tỷ tăng gần 23% so với phiên liền trước. Chỉ số VN30 ghi nhận giảm -9.13 điểm (-0.73%) với 19 mã giảm giá, 10 mã tăng giá, 1 mã đứng giá. Trong đó các mã giảm điểm trong nhóm VN30 là VIC (-4.90%), VHM (-3.00%), VRE (-2.90%), STB (-1.70%), TCB (-1.70%). Các mã tăng giá đáng kể thị trường trong nhóm VN30 là SSI (+3.80%), FPT (+1.10%), CTG (+0.80%), POW (+0.70%), VNM (+0.70%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.79%), HNXIndex (-1.03%), UPCOMIndex (-0.99%), VN30 (-0.73%), HNX30 (-1.25%), VNMIID (-0.62%), VNSML (-0.83%), VNDIAMOND (-0.31%), VNFINLEAD (-0.49%), VNCOND (-0.22%), VNCONS (-0.01%). Xét theo nhóm ngành, đa số đều ghi nhận sắc đỏ, chỉ có VNIT và VNHEAL còn giữ được sắc xanh. Nhóm ngành Bất động sản là nhóm ngành tạo áp lực giảm cho chỉ số với nhiều cổ phiếu giảm mạnh như các cổ phiếu hạ Vin (VIC, VHM, VRE), BCM (-1.2%). Bên cạnh đó, một số nhóm ghi nhận đà giảm, ảnh hưởng tiêu cực tới chỉ số là Năng lượng, Công nghiệp, Nguyên vật liệu.

Khối ngoại mua ròng với giá trị 397.73 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là CTG (+192.59 tỷ), VIC (+134.38 tỷ), HPG (+99.29 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là MSN (-57.48 tỷ), DVC (-56.67 tỷ), VPP (-56.66 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết phiên giao dịch ngày 17/08/2023, VN-Index đóng phiên với chỉ số giảm gần 1%, khối lượng giao dịch tăng đột biến, khiến cho đường giá giảm xuống dưới đường trung bình MA10 và có thể test lại đường MA20. RSI quay đầu cảm xuống. Bên cạnh đó chỉ báo MACD vẫn đang cho tín hiệu cắt xuống, phát tín hiệu rủi ro về mặt điều chỉnh điểm số trong ngắn hạn vẫn còn hiện diện.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường xuất hiện phân hóa. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số ở quanh mốc 1214 cần đặc biệt được lưu tâm. Kháng cự gần nằm ở quanh 1256. Thị trường vẫn đang ở vùng rủi ro, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục. NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cập nhật - GAS
- Báo cáo cập nhật KQKD Q2/2023 - VHM
- Báo cáo cập nhật KQKD Q2/2023 - IMP

Tin tức thị trường thế giới

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng lên mức kỷ lục trong 15 năm qua. Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng lên 4.26%, mức cao nhất kể từ năm 2008, sau khi Fed cho biết các nhà hoạch định chính sách chỉ ra rủi ro giá cả sẽ tăng cao kéo dài.

Hàng loạt đồng tiền mạnh tăng giá do ảnh hưởng từ đồng USD. Với lãi suất chuẩn trên 5%, Mỹ là một lựa chọn ngày càng hấp dẫn so với các quốc gia có đồng tiền mạnh khác. Điều này tạo lợi thế cho đồng USD so với đồng yen, trong khi đồng euro và bảng Anh phục hồi đáng kể trong bối cảnh lãi suất tăng ở khu vực sử dụng đồng euro và Anh. Tuy nhiên, chính xu hướng này đã hỗ trợ đồng USD so với các đồng tiền của các quốc gia châu Á có lãi suất thấp hơn. Tỷ giá euro và USD tăng trở lại sau khi số liệu lạm phát của Mỹ được công bố, đảo ngược xu hướng giảm bắt đầu vào giữa tháng Bảy, khi tỷ giá ở mức 1,08 USD/euro.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Ngày 21/8 họp phương án triển khai hệ thống KRX
- Xuất khẩu hàng không Việt Nam tăng trưởng gần 42%
- Xuất khẩu cao su tháng 7 đạt mức cao nhất từ đầu năm
- Đồng USD tăng, áp lực tỷ giá có đáng lo ngại ở những tháng cuối năm?
- VIB: Lãnh đạo chi hàng trăm tỷ đồng mua thỏa thuận 25 triệu cổ phiếu

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 18/08/2023: CPI EU (tháng 7, 2023)
- 21/08/2023: Lãi Suất Cho Vay Cơ Bản của PBoC (Tháng 8)

Chỉ số thị trường Việt Nam	17/08/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1.233,48	-0,79%	-0,04%	8,38%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	25.476,68	22,15%	17,72%	54,57%
HNX	249,97	-1,03%	1,66%	10,69%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.493,26	18,77%	32,26%	66,99%
Upcom	92,74	-0,99%	-1,13%	9,54%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.071,41	1,69%	-10,46%	35,28%
P/E VNindex (x)	14,66	-0,79%	-0,67%	9,87%
P/B VNindex (x)	1,86	-0,78%	-0,71%	7,53%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	L14	07/08/2023	48.200	70.000	59.500	44.500	45,2%	23,4%	Nắm giữ
2	LHG	08/08/2023	27.900	31.000	28.400	26.500	11,1%	1,8%	Nắm giữ
3	HDB	15/08/2023	17.200	19.800	17.150	16.800	15,1%	-0,3%	Nắm giữ
4	ACC	04/08/2023	13.650	19.000	13.550	12.800	39,2%	-0,7%	Nắm giữ
5	AAT	07/08/2023	6.170	7.400	6.030	5.800	19,9%	-2,3%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SSI 3,81%	VIC -4,89%	VIC 9,27%	MSN -6,70%	VIC 43,51%	PLX -1,36%	
2 FPT 1,06%	VHM -3,02%	PDR 6,28%	GVR -3,84%	NVL 42,41%		
3 CTG 0,77%	VRE -2,86%	SSI 4,72%	SAB -3,29%	PDR 32,08%		
4 POW 0,72%	TCB -1,70%	NVL 3,77%	PLX -2,33%	MWG 19,60%		
5 VNM 0,68%	STB -1,67%	STB 3,69%	BID -2,28%	KDH 17,55%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SVC 3,32%	BMP -3,83%	VIX 12,00%	VSC -8,16%	VIX 60,35%	DHG -14,75%	
2 GEX 3,28%	VSC -3,77%	HPX 10,24%	BAF -8,05%	HPX 55,26%	VSC -13,77%	
3 EVF 2,95%	FIT -3,47%	EVF 8,44%	HT1 -7,08%	SJS 43,33%	CTD -11,49%	
4 FTS 1,85%	TMP -3,39%	DIG 7,75%	DBC -6,59%	TCH 39,25%	BCM -10,11%	
5 POM 1,84%	DXS -3,36%	VND 7,50%	BMP -6,56%	EVF 38,17%	BAF -9,96%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 CLW 6,99%	AGM -6,88%	TDH 18,52%	AGM -19,44%	MHC 127,45%	DTL -20,63%	
2 TNT 6,91%	LDG -6,85%	TNC 17,68%	GIL -10,81%	AGM 66,39%	TVT -15,99%	
3 MHC 6,57%	VAF -6,79%	FCM 17,26%	VAF -9,69%	LEC 60,60%	ADG -14,44%	
4 LEC 5,25%	TVT -6,23%	DC4 16,19%	ABS -9,25%	HHS 53,21%	SKG -13,58%	
5 SSC 5,11%	QCG -5,42%	MHC 15,23%	TN1 -8,60%	ELC 51,44%	CTF -13,16%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

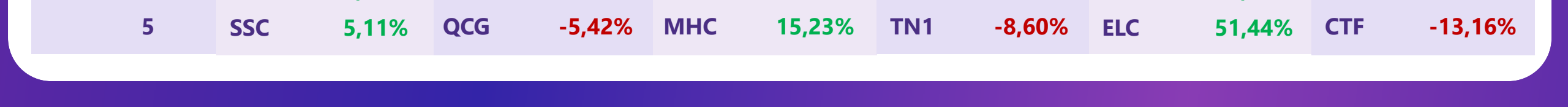
	17/08/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.676,90	-0,71%	-1,11%	0,47%
Dow Jones	34.474,83	-0,84%	-1,85%	1,56%
FTSE 100	7.310,21	-0,63%	-3,65%	0,73%
Nikkei 225	31.626,00	-0,44%	-2,32%	-5,14%
S&P 500	4.370,36	-0,77%	-2,18%	-0,89%
Tỷ giá				
USD/VND	23.850,00	-0,36%	0,48%	0,91%
USD/JPY	145,27	-0,43%	1,39%	2,57%
GBP/USD	1,27	0,00%	0,00%	-0,78%
EUR/USD	1,09	0,00%	-0,91%	-0,91%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83,76	0,37%	-4,33%	7,27%
Khí tự nhiên	2,61	0,77%	-11,82%	1,56%
Than	147,00	-0,34%	3,16%	6,52%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	107,50	3,37%	3,86%	-4,44%
Bạc	22,71	1,43%	0,18%	-1,52%
Đồng	3,69	1,10%	-2,12%	-2,12%
Thép	3.704,00	0,08%	2,43%	-0,19%
Thép cuộn cán nóng	1.890,54	-0,06%	-1,26%	-1,75%
Vàng	745,00	-0,67%	0,00%	-20,74%
Gỗ	519,46	-1,99%	4,62%	-7,40%
Nông nghiệp				
Đường	24,00	-0,79%	1,22%	2,00%
Caos su	127,40	0,31%	-0,78%	-3,70%
Lợn hơi	79,15	1,24%	-2,98%	-2,74%
Lúa mì	589,50	-1,38%	-7,17%	-9,24%
Cà phê	147,00	-1,28%	-8,55%	-9,45%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 17/08/2023

1. Độ rộng thị trường



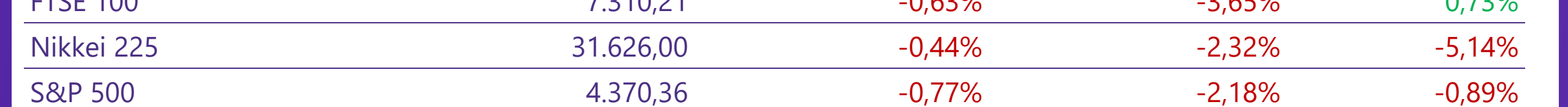
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top 5 GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CTG	194.700	5.901,27
VIC	40.885	1.812.651
HPG	99.584	999.109
SSI	64.334	2.122.757
VNM	48.732	656.955

6. Top 5 GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUESSVFL	10.720	531.200
FUEFVND	693	29.400
IDC	4.795	100.000
NVL	4.030	195.000
QTP	3.460	200.000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	-30.700	-1.017,20
MWG	-12.200	-9
VPB	-10.100	-1.000,00
PVS	-10.100	-1.017,20
MSN	-9.200	-700,00

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-10.100	-1.000,00
VPB	-10.100	-1.000,00
SSI	-10.100	-1.000,00
CTG	-10.100	-1.000,00
TBD	-10.100	-1.000,00

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN